

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thực tập doanh nghiệp 1 (Logistics) - MH1104242

Mã lớp học phần: 25211MH110424202 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lương Nguyễn Hoài Linh - (04131)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410150041	Nguyễn Duyên Anh	28/05/2006			9	chín	C26LG2	
2	2410150043	Nguyễn Đức Hoàng	18/02/2003			7,5	bảy, năm	C26LG2	
3	2410150031	Thị Cẩm	04/11/2006			7,5	bảy, năm	C26LG2	
4	2410150044	Trịnh Nguyễn Đức	24/05/2006					C26LG2	
5	2410100011	Phan Văn	21/10/2005			6	sáu	C26LG2	
6	2410150034	Huỳnh Thị Ngọc	10/09/2006			7,5	bảy, năm	C26LG2	
7	2410150039	Trần Hoàng Bảo	18/06/2006					C26LG2	
8	2410150036	Võ Thị Như	10/06/2006			7	bảy	C26LG2	
9	2410150045	Nguyễn Phan Minh	30/08/2006			6,5	sáu, năm	C26LG2	
10	2410150032	Danh Thị Hồng	24/07/2006			7,5	bảy, năm	C26LG2	
11	2410150047	Đặng Thị Mỹ	22/05/2005			7,5	bảy, năm	C26LG2	
12	2410150051	Đặng Huỳnh Thanh	25/12/2006			7,3	bảy, ba	C26LG2	
13	2410170040	Nguyễn Khánh	18/12/2004			8	tám	C26LG2	
14	2410160018	Nguyễn Thị Kiều	20/08/2006			8	tám	C26LG2	
15	2410150033	Lê Nguyễn Như Ý	17/02/2006			8,8	tám tám	C26LG2	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 13 vắng thi: 02 . Số bài thi/Số tờ: 13 / _____.

Số sinh viên đạt/không đạt: _____ / _____

Tỷ lệ đạt: _____, _____ %

Ngày 29 tháng 5 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày 28 tháng 5 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lương Nguyễn Hoài Linh